TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: **18**/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoàng Mai, ngày 09 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **925**/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê An Nhân**– sinh năm 1967.

- Bị đơn: Ông **Phan Sĩ Bắc** - sinh năm 1964.

Cùng ĐKHKTT: 42 ngõ 389 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Chỗ ở: Số 10 P6 ngách 97 ngõ 147B phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Bà **Lê An Nhân** với ông **Phan Sĩ Bắc.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Lê An Nhân và ông Phan Sĩ Bắc cùng xác nhận có 02 con chung là Phan Minh Trang – sinh ngày 01/7/1988 và Phan Thanh Tú – sinh ngày 13/7/1997. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên Toà án không xét.

2.2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Bà Lê An Nhân và ông Phan Sĩ Bắc cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Bà Lê An Nhân tự nguyện chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mười nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả bà Nhân 150.000 đồng 150.000 đồng *(Một trăm năm mười nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nhân đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0034370 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong

Nơi nhận:

- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *THADS Q. Hoàng Mai;*
- *UBND phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (ĐKKH số 02 ngày 07/04/1987);*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Đương sự và Lưu hồ sơ.*